

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 7

Bài 1: Nguyên liệu của quá trình quang hợp gồm các chất nào sau đây:

- A. Khí oxygen và đường.
- B. Đường và nước.
- C. Khí cacbon dioxide, nước và năng lượng ánh sáng
- D. Khí cacbon dioxide và nước.

Bài 2: Sản phẩm hô hấp của tế bào gồm:

- A. Oxygen, nước và năng lượng (ATP + nhiệt).
- B. Đường, nước và năng lượng (ATP + nhiệt).
- C. Khí cacbon dioxide, nước và đường.
- D. Khí cacbon dioxide, nước và năng lượng (ATP + nhiệt).

Bài 3: Quang hợp và hô hấp là 2 quá trình

- A. đối lập và có quan hệ chặt chẽ.
- B. đối lập và không có liên quan gì.
- C. tạo ra khí oxygen chủ yếu trong không khí.
- D. tạo ra khí cacbon dioxide chủ yếu trong không khí.

Bài 4: Điền từ/ cụm từ thích hợp vào chỗ trống cho phù hợp.

Ánh sáng; hữu cơ; vô cơ; oxygen; động vật; thực vật; tinh bột; chất béo; cacbon dioxide; quang hợp.

Quang hợp là quá trình sử dụng năng lượng...(1)... để biến đổi các chất...(2)...đơn giản (cacbon dioxide và nước) thành các chất...(3)... (đường) tích lũy dưới dạng...(4)...trong cơ thể...(5)..., đồng thời tạo ra khí...(6).

Sản phẩm của quá trình ...(7)... (đường) được sử dụng để tạo ra các chất cần thiết cho quá trình sinh trưởng và phát triển của cây hoặc có thể được tích lũy để sử dụng sau. Khi sử dụng các sản phẩm từ thực vật như củ, quả, hạt, ... chúng ta đang sử dụng năng lượng tích trữ của chúng.

.....

.....

.....

.....

Bài 5: Khi không khí bão hòa hơi nước, lượng nước dư thừa do cây hút vào sẽ được thoát ra ngoài bằng cách nào? Cách thoát hơi nước này chứng minh điều gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Hãy giải thích cây nói:

*“Lúa chiêm lấp ló đầu bờ
Hễ nghe tiếng sấm phất cờ mà lên.”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Tại sao nói: “Cơ thể sinh vật là một thể thống nhất toàn vẹn”. Hãy lấy một ví dụ để làm sáng tỏ nhận định trên.

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI 32: CẢM ỨNG Ở SINH VẬT

- Câu 1.** Cảm ứng ở sinh vật là khả năng tiếp nhận kích thích và phản ứng lại các kích thích từ:
- A. Môi trường bên ngoài cơ thể, đảm bảo cho sinh vật tồn tại và phát triển.
 - B. Môi trường bên trong cơ thể, đảm bảo cho sinh vật tồn tại và phát triển.
 - C. Môi trường bên trong và bên ngoài cơ thể, đảm bảo cho sinh vật tồn tại và phát triển.
 - D. Các chất kích thích ngoài môi trường, đảm bảo cho sinh vật tồn tại và phát triển.
- Câu 2.** Hướng tiếp xúc có ở loài cây nào dưới đây?
- A. Cây cam.
 - B. Cây táo.
 - C. Cây mít.
 - D. Cây mướp.
- Câu 3.** Khi đặt chậu cây gần cửa sổ, cây thường phát triển hướng ra phía ngoài cửa sổ. Hiện tượng này phản ánh hình thức hướng động nào ở thực vật?
- A. Hướng nước.
 - B. Hướng tiếp xúc.
 - C. Hướng trọng lực.
 - D. Hướng sáng.
- Câu 4.** Hình thức cảm ứng nào sau đây không có ở mọi loài thực vật?
- A. Hướng nước.
 - B. Hướng tiếp xúc.
 - C. Hướng trọng lực.
 - D. Hướng sáng.
- Câu 5.** Nhận định nào sau đây chính xác?
- A. Cảm ứng ở thực vật xảy ra nhanh, khó nhận thấy.
 - B. Cảm ứng ở thực vật xảy ra nhanh, dễ nhận thấy.
 - C. Cảm ứng ở động vật xảy ra chậm, dễ nhận thấy.
 - D. Cảm ứng ở động vật xảy ra nhanh, dễ nhận thấy.
- Câu 6.** Nhận định nào sau đây chính xác?
- A. Cảm ứng ở thực vật xảy ra chậm, khó nhận thấy.
 - B. Cảm ứng ở thực vật xảy ra nhanh, dễ nhận thấy.
 - C. Cảm ứng ở động vật xảy ra chậm, dễ nhận thấy.
 - D. Cảm ứng ở động vật xảy ra nhanh, khó nhận thấy.
- Câu 7.** Người ta đã ứng dụng hiện tượng cảm ứng nào ở thực vật để làm giàn, làm trụ bám cho các cây như: bầu, bí, mướp, hồ tiêu...?
- A. Tính hướng sáng
 - B. Tính hướng nước
 - C. Cảm ứng hướng tiếp xúc
 - D. Tính hướng đất
- Câu 8.** Ứng dụng nào sau đây không phải là ứng dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi?
- A. Huân luyện chó để chăn gia súc.
 - B. Gõ keng cho cá ăn
 - C. Dùng đèn để thu hút một số loài hải sản.
 - D. Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại.
- Câu 9.** Rễ cây sẽ mọc theo hướng khác khi có hóa chất độc hại. Con người đã ứng dụng hiện tượng này để làm gì?
- A. Phát hiện khoáng sản
 - B. Phát hiện vùng đất nhiễm chất độc
 - C. Phát hiện nơi có nguồn nước
 - D. Không ứng dụng trong thực tiễn

